

Bản án số: 01/2022/HNGĐ-ST
Ngày 24 tháng 01 năm 2022
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Quỳnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đoàn Thị Tiến,

Bà Trần Thị Oanh;

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Bảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cát Hải;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải tham gia phiên tòa: Ông Vũ Huy Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 19/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2021 về Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Văn K; nơi cư trú: Tổ dân phố L, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hải Y; nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện C, thành phố Hải Phòng; có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn ông Lê Văn K trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Nguyễn Thị Hải Y chung sống như vợ chồng từ năm 2009, đến năm 2018 hai bên đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, hôn nhân là tự nguyện. Sau khi kết hôn hai bên chung sống tại thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng.

Trong quá trình chung sống ông và bà Y phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách và cách sống khác biệt nhau, trong cuộc sống không có tiếng

nói chung, bất đồng quan điểm sống, ông hơn vợ 22 tuổi, sự chênh lệch về tuổi tác cũng là nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn của vợ chồng ông. Mặt khác ông nghi ngờ bà Y có quan hệ bất chính với người đàn ông khác dẫn tới hai bên thường xuyên xảy ra cãi vã, xô xát. Ông và bà Y đã sống ly thân với nhau từ đầu năm 2021 đến nay, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên ông đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Y.

Về con chung: Ông và bà Y không có con chung

Về tài sản chung: Ông và bà Y không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại văn bản trình bày ý kiến ghi ngày 03 tháng 12 năm 2021 bà Y thể hiện quan điểm như sau: Bà Y xác nhận việc giữa bà và ông Lê Văn K có quan hệ hôn nhân với nhau, tuy nhiên thời gian gần đây giữa hai bên đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, không thể giải quyết được, quan điểm của bà là đồng ý ly hôn với ông Lê Văn K. Hai ông bà không có con chung và không có tài sản chung.

Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ ở địa phương, qua các thông tin của chính quyền địa phương và nơi cư trú thể hiện: Quá trình chung sống của ông K, bà Y phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách, cách sống khác biệt nhau, trong cuộc sống không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống, bên cạnh đó giữa hai bên nảy sinh nghi ngờ ghen tuông thường xuyên xảy ra cãi vã làm mất trật tự ở nơi sinh sống. Tổ dân phố và các đoàn thể đã cố gắng hòa giải cho đương sự tuy nhiên không thành công, hiện nay cả hai bên đương sự đã sống ly thân và đều có quan điểm muốn giải quyết ly hôn. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật để đảm bảo quyền lợi cho các đương sự.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; bị đơn vắng mặt và có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải phát biểu ý kiến như sau:

Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm nghị án. Nguyên đơn đã tuân thủ nghiêm chỉnh yêu cầu của Tòa án, thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình trong quá trình giải quyết vụ án như vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải không có lý do.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn K được ly hôn với bà Nguyễn Thị Hải Y.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền của Tòa án: Đây là vụ án về Ly hôn quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền của Tòa án. Trong vụ án bị đơn có nơi cư trú tại thôn M, xã N, huyện C, thành phố Hải Phòng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Cát Hải.

[2] Về trình tự, thủ tục giải quyết vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa nên căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ Luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về nội dung vụ án: Ông Lê Văn K và bà Nguyễn Thị Hải Y có đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, đây là quan hệ hôn nhân phù hợp với quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình nên được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống do hai bên có những bất đồng quan điểm sống, do tính cách sống của hai vợ chồng không có điểm chung nên giữa hai bên đã phát sinh mâu thuẫn trong gia đình, không còn quan tâm đến nhau. Đặc biệt, khoảng cách tuổi tác giữa hai bên khá xa là nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn của vợ chồng. Bên cạnh đó giữa hai bên có sự nghi ngờ, ghen tuông dẫn tới mâu thuẫn càng trầm trọng, hai bên đã sống ly thân từ đầu năm 2021 đến nay. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, xét yêu cầu giải quyết ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

[4] Về con chung: Các bên không có con chung.

[5] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn K, ông K được ly hôn với bà Nguyễn Thị Hải Y.

2. Về án phí: Ông Lê Văn K phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn. Nhưng được trừ 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải theo biên lai thu tiền số **0003675 ngày 13 tháng 10 năm 2021**.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn có quyền kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

4. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo **quy định tại** Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, **7a và 9** Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- UBND thị trấn C, huyện C
(Đăng ký kết hôn ngày 19/4/2018);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Như Quỳnh